

Số: *1252*/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày *11* tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN đặt hàng  
thuộc dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng” thuộc  
Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm,  
hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”  
tuyển chọn thực hiện từ năm 2019**

*(Nhóm nhiệm vụ: Nhân rộng áp dụng hệ thống quản lý, mô hình,  
công cụ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến vào doanh nghiệp)*

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 22/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014;

Căn cứ Kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ đặt hàng thực hiện từ năm 2019 thuộc dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” tại Biên bản họp ngày 23/4/2018 và ngày 24/4/2018 (Hội đồng thành lập theo Quyết định số 887/QĐ-BKHHCN và số 894/QĐ-BKHHCN ngày 10/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) đặt hàng thuộc Dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” để tuyển chọn thực hiện từ năm 2019 - *Nhóm*



**nhiệm vụ: Nhân rộng áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến vào doanh nghiệp** (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng:

1. Tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

2. Tổ chức các hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ đăng ký tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

**Điều 3.** Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TĐC.



Trần Văn Tùng



Phụ lục



DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẠT HÀNG THƯỚC ĐỨ AN "THỨC ĐẨY HOẠT ĐỘNG NÂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG" TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2019 (Nhiệm vụ: Nhân rộng áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công nghệ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến vào doanh nghiệp)

(Kèm theo Quyết định số: 1252 /QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ (Đề tài KHCN)	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
1	Hỗ trợ các doanh nghiệp làng nghề áp dụng công cụ cải tiến Kaizen nâng cao năng suất chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh	Thúc đẩy áp dụng Kaizen, hình thành văn hóa cải tiến trong làng nghề; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp, phát triển bền vững làng nghề.	1/ Báo cáo đề xuất mô hình áp dụng Kaizen phù hợp với đặc thù của làng nghề Việt Nam. 2/ Hội thảo phổ biến áp dụng Kaizen cho các doanh nghiệp thuộc 03 loại làng nghề (khoảng 100 doanh nghiệp). 3/ 60 doanh nghiệp thuộc 03 loại làng nghề được trực tiếp tư vấn, hướng dẫn áp dụng Kaizen (đánh giá kết quả, hiệu quả áp dụng tại doanh nghiệp bằng các chỉ tiêu năng suất chất lượng cụ thể - so sánh trước và sau áp dụng). 4/ Phương án nhân rộng mô hình áp dụng Kaizen cho các doanh nghiệp trong các làng nghề khác. 5/ Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm áp dụng Kaizen trong làng nghề để thúc đẩy nhân rộng với sự tham gia của khoảng 100 doanh nghiệp. 6/ Cẩm nang áp dụng Kaizen cho các doanh nghiệp làng nghề Việt Nam. 7/ Video về thực hành cải tiến Kaizen. 8/ 15 bài viết về triển khai dự án tại các doanh nghiệp làng nghề đăng trên <a href="http://tcvn.gov.vn">tcvn.gov.vn</a> ; <a href="http://vietq.vn">vietq.vn</a> ... 9/ Ít nhất có 03 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành./.	18 tháng	Tuyển chọn






2	<p>Nhân rộng áp dụng công cụ Đánh giá hiệu quả công việc, Bổ trí mặt bằng, Nghiên cứu thao tác và thời gian và các giải pháp thân thiện môi trường của năng suất xanh vào doanh nghiệp Việt Nam</p>	<p>Thúc đẩy áp dụng các công cụ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng của doanh nghiệp, giảm thiểu tác động tới môi trường.</p>	<p>1/ Hội thảo phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm áp dụng các công cụ với sự tham gia của khoảng 200 doanh nghiệp. 2/ Tư vấn, hướng dẫn 30 doanh nghiệp áp dụng thành công các công cụ cải tiến (lựa chọn các công cụ cải tiến phù hợp với thực trạng năng suất chất lượng, quy mô, đặc thù của doanh nghiệp) – đánh giá kết quả, hiệu quả áp dụng bằng các chỉ tiêu năng suất chất lượng cụ thể (so sánh trước và sau áp dụng). 3/ 15 bài viết về triển khai dự án tại doanh nghiệp đăng trên tcvn.gov.vn; Vietq.vn... 4/ Ít nhất 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành./.</p>	18 tháng	Tuyển chọn
3	<p>Nghiên cứu, hướng dẫn áp dụng mô hình “Đổi mới sinh thái” vào doanh nghiệp Việt Nam</p>	<p>Thúc đẩy áp dụng các công cụ cải tiến NSCL mới, tiên tiến vào doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, cải thiện, thân thiện với môi trường.</p>	<p>1/ Báo cáo nghiên cứu về mô hình Đổi mới sinh thái. 2/ Tài liệu đào tạo dành cho chuyên gia tư vấn về “Đổi mới sinh thái”. 3/ Tài liệu hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng mô hình “Đổi mới sinh thái”. 4/ Đào tạo chuyên gia tư vấn về “Đổi mới sinh thái” (02 khóa/2 miền x 35 - 40 học viên/khoá). 5/ Hướng dẫn áp dụng thí điểm mô hình Đổi mới sinh thái tại 10 doanh nghiệp vừa và nhỏ – đánh giá kết quả, hiệu quả áp dụng bằng các chỉ tiêu năng suất chất lượng cụ thể. 6/ Hội thảo phổ biến mô hình cho khoảng 100 tổ chức, doanh nghiệp. 7/ 05 bài viết về triển khai dự án tại doanh nghiệp đăng trên tcvn.gov.vn; Vietq.vn... 8/ Ít nhất 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành./.</p>	18 tháng	Tuyển chọn

49/





4	Nhân rộng áp dụng Hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 31000 cho các doanh nghiệp Việt Nam	Thúc đẩy áp dụng Hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn 31000 vào doanh nghiệp giúp doanh nghiệp chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định, tăng trưởng và phát triển bền vững.	1/ Hội thảo phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm áp dụng ISO 31000 tại 3 khu vực (Bắc, Trung, Nam) với sự tham gia của khoảng 300 doanh nghiệp. 2/ Đào tạo triển khai áp dụng ISO 31000 cho khoảng 60 doanh nghiệp thuộc các ngành điện-điện tử, cơ khí chế tạo, chế biến thực phẩm, sản xuất nông nghiệp. 3/ Tư vấn, hướng dẫn áp dụng thành công ISO 31000 cho 10 doanh nghiệp thuộc các ngành nêu trên (đánh giá kết quả, hiệu quả áp dụng tại doanh nghiệp). 4/ 05 bài viết về triển khai áp dụng ISO 31000 tại doanh nghiệp đăng trên tcvn.gov.vn; Vietq.vn... 5/ Ít nhất có 04 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành (theo 04 nhóm ngành nêu trên)/.	18 tháng	Tuyển chọn
5	Nhân rộng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 15189 cho các phòng thí nghiệm Y tế miền Trung, Tây Nguyên.	Thúc đẩy áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 15189 vào các phòng thí nghiệm Y tế nhằm nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động, đảm bảo cung cấp các kết quả xét nghiệm tin cậy, chính xác, tiến tới thừa nhận lẫn nhau kết quả xét nghiệm giữa các phòng thí nghiệm	1/ Hội thảo phổ biến ISO 15189 cho tối thiểu 100 phòng thí nghiệm (PTN). 2/ Đào tạo triển khai áp dụng ISO 15189 cho tối thiểu 50 PTN. 3/ Tư vấn, hỗ trợ trực tiếp 10 PTN khu vực Tây nguyên áp dụng thành công ISO 15189 (được đánh giá công nhận). 4/ Thực hiện so sánh liên phòng giữa 10 PTN áp dụng ISO 15189 cho tối thiểu 03 chỉ tiêu; 5/ 05 bài viết về triển khai ISO 15189 tại từng PTN cụ thể đăng trên tcvn.gov.vn; Vietq.vn... 6/ Ít nhất 02 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành./	24 tháng	Tuyển chọn
6	Nhân rộng áp dụng tích hợp Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm (ISO 22000) với Hệ thống quản lý môi trường (ISO 14001), kết hợp với công cụ cải tiến 5S cho các doanh nghiệp ngành chế	Thúc đẩy áp dụng tích hợp Hệ thống quản lý và công cụ cải tiến NSCL phù hợp với các doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường,	1/ Hội thảo phổ biến chia sẻ kinh nghiệm áp dụng tích hợp ISO 22000 với ISO 14001, kết hợp với công cụ 5S cho khoảng 300 doanh nghiệp. 2/ Đào tạo triển khai áp dụng tích hợp ISO 22000 với ISO 14001, kết hợp với công cụ 5S cho khoảng 50 doanh nghiệp. 3/ Tư vấn, hướng dẫn áp dụng thành công ISO 22000 tích hợp với ISO 14001, kết hợp với công cụ 5S tại 30 doanh	24 tháng	Tuyển chọn 





	<p>biến thực phẩm.</p>	<p>nâng cao hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	<p>ngành/.</p> <p>o Đánh giá kết quả, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trước và sau áp dụng HTQL/CC;</p> <p>o Hệ thống tích hợp được đánh giá chứng nhận của tổ chức chứng nhận độc lập, hợp pháp.</p> <p>4/ 15 bài viết về dự án triển khai tại doanh nghiệp đăng trên tcvn.gov.vn; Vietq.vn...;</p> <p>5/ Ít nhất 02 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành./.</p>		<p>Tuyển chọn</p>
<p>7</p>	<p>Nhãn rộng áp dụng Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 vào các doanh nghiệp ngành du lịch</p>	<p>Thực đẩy áp dụng ISO 14001 vào các, doanh nghiệp ngành du lịch, góp phần tạo lập hình ảnh xanh, sạch, bền vững cho ngành du lịch Việt Nam.</p>	<p>1/ Báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất phương án triển khai áp dụng ISO 14001 vào các doanh nghiệp ngành du lịch tại 01 - 02 tỉnh/thành phố có tiềm năng phát triển dịch vụ du lịch.</p> <p>2/ Phổ biến, đào tạo, triển khai hướng dẫn áp dụng ISO 14001 cho khoảng 10 - 15 doanh nghiệp trong tỉnh/thành phố (lựa chọn theo chuỗi).</p> <p>3/ Báo cáo đề xuất phương án nhân rộng.</p> <p>4/ Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm áp dụng để thúc đẩy nhân rộng (với sự tham dự của khoảng 100 doanh nghiệp ngành du lịch).</p> <p>5/ Các bài viết về triển khai dự án tại doanh nghiệp, tại tỉnh/thành phố đăng trên tcvn.gov.vn; Vietq.vn...;</p> <p>6/ Ít nhất 02 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành./.</p>	<p>24 tháng</p>	<p>Tuyển chọn</p> <p style="text-align: right;">499</p>

8	Thúc đẩy áp dụng tiêu chuẩn Quản lý rừng bền vững (FSC) và Chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) vào các doanh nghiệp trồng rừng kinh tế và chế biến gỗ ở Việt Nam.	Nâng cao nhận thức, kiến thức, năng lực quản lý và trách nhiệm của các doanh nghiệp trồng rừng kinh tế và chế biến gỗ ở Việt Nam.	1/ Bộ tài liệu hướng dẫn áp dụng FSC. 2/ Bộ tài liệu hướng dẫn áp dụng CoC. 3/ Hội thảo phổ biến FSC và CoC cho khoảng 100 DN trồng rừng và chế biến gỗ ở các vùng trồng rừng phổ biến (02 hội thảo/02 miền). 4/ 03 doanh nghiệp trồng rừng được tư vấn, hướng dẫn áp dụng thành công FSC; 07 doanh nghiệp chế biến gỗ được tư vấn, hướng dẫn áp dụng thành công CoC,  <u>Yêu cầu đối với dự án tại doanh nghiệp:</u> + Đánh giá kết quả, hiệu quả sau áp dụng FSC, CoC (có xác nhận của doanh nghiệp); + Có ít nhất 03 doanh nghiệp trong số 07 doanh nghiệp chế biến gỗ được hướng dẫn áp dụng CoC sử dụng gỗ từ rừng trồng trong nước được cấp chứng chỉ FSC; + Có ít nhất 01 doanh nghiệp trồng rừng được cấp chứng chỉ rừng FSC; 01 doanh nghiệp chế biến gỗ được cấp chứng chỉ CoC. Các doanh nghiệp còn lại được đánh giá kết quả thực hiện bằng phương pháp chuyên gia; 5/ 03 Bài viết về triển khai áp dụng tại doanh nghiệp; 6/ Ít nhất 02 Bài báo đăng trên Tạp chí chuyên ngành (01 bài về FSC, 01 bài về CoC). <i>Yêu cầu chung:</i> phối hợp với Hiệp hội gỗ và chế biến Lâm sản trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ./.	24 tháng	Tuyển chọn
					10

Tổng số: 08 nhiệm vụ



